

Điều 32. Khi nhận được khiếu nại của tổ chức, cá nhân hoặc người đại diện hợp pháp của họ thì người có thẩm quyền giải quyết khiếu nại phải căn cứ vào Luật Khiếu nại, tố cáo và các văn bản pháp luật có liên quan để giải quyết.

Điều 2.

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày ký. Bãi bỏ các quy định tại các Điều 31, 32 Nghị định 54 và Điều 13, 14 Nghị định 16 về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý nhà nước về hải quan.

2. Trường hợp Điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc tham gia có quy định khác về xử phạt vi phạm hành chính thì thực hiện theo quy định của Điều ước quốc tế.

Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan chịu trách nhiệm hướng dẫn thi hành Nghị định này.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

TM. Chính phủ
Thủ tướng

PHAN VĂN KHÁI

NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số 59/2000/ND-CP ngày 30/10/2000 quy định việc thi hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người chưa thành niên phạm tội.

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

*Căn cứ Điều 70 của Bộ Luật Hình sự năm 1999;
Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp,*

NGHỊ ĐỊNH:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1.

1. Biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn do tòa án quyết định đối với người chưa thành niên phạm tội nhằm tạo điều kiện cho người đó lao động, học tập tại cộng đồng và chứng tỏ sự hối cải của mình ngay trong môi trường xã hội bình thường, dưới sự giám sát, giúp đỡ của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn, tổ chức xã hội và gia đình.

2. Khi người chưa thành niên phạm tội đã chấp hành được một phần hai thời hạn giáo dục tại xã, phường, thị trấn và có nhiều tiến bộ, thì có thể được tòa án ra quyết định chấm dứt thời hạn giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo quy định tại khoản 4 Điều 70 của Bộ Luật Hình sự.

Điều 2.

1. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn hoặc tổ chức xã hội được giao giám sát, giáo dục có trách nhiệm thực hiện các biện pháp cần thiết bảo đảm hiệu quả việc thi hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn và phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, tổ chức hữu quan và gia đình trong việc giám sát, giáo dục người chưa thành niên phạm tội nhằm giúp đỡ họ sửa chữa lỗi lầm, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống cộng đồng, trở thành công dân có ích cho xã hội.

2. Gia đình người chưa thành niên phạm tội có trách nhiệm giáo dục, giúp đỡ người đó sửa chữa lỗi lầm, không vi phạm pháp luật và phạm tội mới; phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn hoặc tổ chức xã hội được giao

giám sát, giáo dục trong việc giám sát, giáo dục người đó.

3. Các cơ quan, tổ chức hữu quan và cộng đồng dân cư nơi người chưa thành niên phạm tội cư trú có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn hoặc tổ chức xã hội được tòa án giao giám sát, giáo dục trong việc giáo dục, giúp đỡ người đó.

Điều 3. Việc thực hiện biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn phải được tiến hành thường xuyên, kiên trì với tinh thần trách nhiệm và tình thương đối với người chưa thành niên phạm tội.

Chương II

NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA NGƯỜI CHƯA THÀNH NIÊN PHẠM TỘI

Điều 4. Người chưa thành niên phạm tội có nghĩa vụ:

1. Chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật của Nhà nước; tích cực thực hiện nghĩa vụ công dân và quy ước của thôn, làng, ấp, bản, cụm dân cư nơi mình cư trú;

2. Làm bản cam kết với Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn hoặc tổ chức xã hội được giao giám sát, giáo dục, trong đó nêu rõ các biện pháp tích cực sửa chữa lỗi lầm của mình. Bản cam kết phải có ý kiến của người được phân công trực tiếp giám sát, giáo dục.

3. Thực hiện nghiêm chỉnh bản cam kết của mình, tích cực sửa chữa lỗi lầm; học tập, làm ăn lương thiện và tham gia các hoạt động chung tại cộng đồng dân cư nơi mình cư trú.

4. Làm bản tự kiểm điểm về quá trình rèn luyện, tu dưỡng của mình gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn hoặc người đứng đầu tổ chức được giao giám sát, giáo dục khi đã chấp hành được một phần hai thời gian thử thách. Bản tự kiểm điểm phải có nhận xét của người trực tiếp giám sát, giáo dục hoặc của cảnh

sát khu vực, công an xã, trưởng thôn, làng, ấp, bản nơi người đó cư trú.

5. Hàng tháng phải báo cáo bằng văn bản với người được giao giám sát, giáo dục về kết quả rèn luyện, tu dưỡng của mình; trong trường hợp đi khỏi nơi cư trú trên 30 ngày, thì báo cáo và trong thời gian tạm trú phải có nhận xét của cảnh sát khu vực hoặc công an xã nơi người chưa thành niên phạm tội đến tạm trú.

Điều 5. Người chưa thành niên phạm tội có quyền:

1. Không bị phân biệt đối xử vì lỗi lầm đã phạm.

2. Được giúp đỡ để tham gia lao động, học tập tại nơi cư trú; được tham gia vào các hoạt động vui chơi giải trí tại cộng đồng như mọi công dân khác.

3. Đề nghị Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn hoặc tổ chức xã hội được giao giám sát, giáo dục làm thủ tục đề nghị tòa án nhân dân cấp huyện nơi mình cư trú ra quyết định chấm dứt thời hạn chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

Điều 6. Trong thời gian chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, người chưa thành niên phạm tội có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng, nhưng phải tuân theo quy định sau đây:

1. Trong trường hợp vắng mặt tại nơi cư trú qua đêm, thì phải báo cáo với người trực tiếp giám sát, giáo dục; khi đến nơi phải trình báo ngay với cảnh sát khu vực hoặc công an xã nơi đến tạm trú.

2. Trong trường hợp đi khỏi nơi cư trú trên 30 ngày, thì phải làm đơn xin phép Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn hoặc người đứng đầu tổ chức xã hội được giao giám sát, giáo dục. Đơn xin phép phải có ý kiến của người trực tiếp giám sát, giáo dục.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn hoặc người đứng đầu tổ chức xã hội được giao giám sát, giáo dục có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã,

phường, thị trấn nơi người chưa thành niên phạm tội đến tạm trú để phối hợp giám sát, giáo dục.

Khi hết thời hạn cho phép tạm trú, người chưa thành niên phạm tội phải làm báo cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 4 của Nghị định này và phải có xác nhận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi người đó tạm trú.

3. Trong trường hợp vì các lý do chính đáng như thay đổi nơi cư trú, đi học hoặc có việc làm ổn định ở địa phương khác thì người chưa thành niên phạm tội phải làm đơn đề nghị có ý kiến của người trực tiếp giám sát, giáo dục gửi Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn hoặc tổ chức xã hội được giao giám sát, giáo dục.

Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn hoặc tổ chức xã hội được giao giám sát, giáo dục phải gửi toàn bộ hồ sơ của người chưa thành niên phạm tội cho tòa án đã ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn để làm các thủ tục cần thiết giao cho Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn, tổ chức xã hội nơi người đó chuyển đến tiếp tục giám sát, giáo dục.

Điều 7. Khi người chưa thành niên phạm tội đã chấp hành được một phần hai thời hạn giáo dục tại xã, phường, thị trấn và có nhiều tiến bộ, thì Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn hoặc tổ chức xã hội được giao giám sát, giáo dục xem xét hoặc theo đơn đề nghị của người chưa thành niên phạm tội đề nghị tòa án cấp huyện nơi người đó đang chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn ra quyết định chấm dứt thời hạn chấp hành biện pháp này.

Chương III

TRÁCH NHIỆM CỦA GIA ĐÌNH, ỦY BAN NHÂN DÂN TẠI XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN VÀ TỔ CHỨC XÃ HỘI TRONG VIỆC GIÁM SÁT, GIÁO DỤC NGƯỜI CHƯA THÀNH NIÊN PHẠM TỘI

Điều 8. Gia đình của người chưa thành niên phạm tội có trách nhiệm:

1. Làm bản cam kết với Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn hoặc tổ chức xã hội được giao giám sát, giáo dục về việc quản lý, giáo dục người chưa thành niên phạm tội.

2. Thực hiện việc bồi thường thiệt hại do người chưa thành niên phạm tội gây ra. Đối với người chưa thành niên từ đủ 15 tuổi đến dưới 18 tuổi, thì chỉ bồi thường khi người đó không có đủ tài sản để bồi thường.

3. Quan tâm, gần gũi và có biện pháp cụ thể giúp đỡ người chưa thành niên phạm tội nhận rõ lỗi lầm của mình, tích cực sửa chữa, không vi phạm pháp luật; kịp thời nhắc nhở, góp ý khi người đó có hành vi sai trái.

4. Chia sẻ, cảm thông với những khó khăn, lỗi lầm của người chưa thành niên phạm tội nhằm giúp người đó xóa bỏ mặc cảm, sớm hòa nhập với cuộc sống chung của gia đình và cộng đồng.

5. Liên hệ với Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn và tổ chức xã hội được giao giám sát, giáo dục để có biện pháp phối hợp cụ thể trong việc giúp đỡ người chưa thành niên phạm tội.

6. Báo cáo Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn và tổ chức xã hội được giao giám sát, giáo dục về kết quả rèn luyện, tu dưỡng của người chưa thành niên phạm tội.

7. Tham dự các cuộc họp kiểm điểm của người chưa thành niên phạm tội.

Điều 9.

1. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn và tổ chức xã hội được giao giám sát, giáo dục có trách nhiệm:

a) Phân công người trực tiếp giám sát, giáo dục người chưa thành niên phạm tội;

b) Tạo điều kiện giúp người chưa thành niên phạm tội học nghề, tìm việc làm để ổn định cuộc sống;

c) Phối hợp với cơ quan, tổ chức hữu quan khác và gia đình người chưa thành niên phạm tội, trong việc giáo dục, cảm hóa giúp họ sửa chữa lỗi lầm;

d) Yêu cầu người chưa thành niên phạm tội thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của mình; có biện pháp ngăn ngừa, uốn nắn kịp thời khi người đó có biểu hiện tiêu cực và thông báo với cơ quan có thẩm quyền để xử lý khi cần thiết;

đ) Kịp thời biểu dương khi người chưa thành niên phạm tội có tiến bộ, tích cực tham gia hoạt động xã hội hoặc lập công;

e) Xem xét, giải quyết cho người chưa thành niên phạm tội vắng mặt ở nơi cư trú;

g) Đề nghị hoặc theo đề nghị của người chưa thành niên phạm tội đề nghị tòa án cấp huyện nơi người đó đang chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn ra quyết định chấm dứt thời hạn chấp hành biện pháp này khi người đó chấp hành được một phần hai thời hạn và có nhiều tiến bộ;

h) Cấp giấy chứng nhận đã chấp hành xong thời hạn chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn cho người chưa thành niên phạm tội.

2. Hồ sơ gửi đến tòa án đề nghị ra quyết định chấm dứt thời hạn nói tại điểm e khoản 1 Điều này gồm:

a) Sơ yếu lý lịch của người chưa thành niên phạm tội;

b) Bản đề nghị chấm dứt thời hạn chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn cho người chưa thành niên phạm tội của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn hoặc tổ chức xã hội;

c) Đơn xin chấm dứt thời hạn chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn của người chưa thành niên phạm tội (nếu họ là người yêu cầu);

d) Quyết định và bản sao bản án của tòa án về áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn;

đ) Bản tự kiểm điểm của người chưa thành niên phạm tội về kết quả thực hiện bản cam kết của mình;

e) Bản nhận xét về quá trình chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn của người chưa thành niên phạm tội của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn và tổ chức xã hội nơi người chưa thành niên phạm tội cư trú;

g) Biên bản cuộc họp kiểm điểm người chưa thành niên phạm tội.

Điều 10. Người trực tiếp giám sát, giáo dục người chưa thành niên phạm tội có trách nhiệm:

1. Đề xuất với Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn hoặc người đứng đầu tổ chức xã hội được giao giám sát, giáo dục có biện pháp cụ thể trong việc phối hợp với gia đình, nhà trường, đoàn thanh niên và các tổ chức hữu quan nơi người chưa thành niên phạm tội cư trú trong việc quản lý, giáo dục người đó.

2. Chủ động gặp gỡ người chưa thành niên phạm tội để tìm hiểu nguyên nhân, hoàn cảnh phạm tội, tâm tư nguyện vọng và giải thích, hướng dẫn người đó chấp hành tốt các nghĩa vụ của mình.

3. Phối hợp với cảnh sát khu vực hoặc công an xã, tổ trưởng tổ dân phố, trưởng thôn, làng, ấp, bản nơi người chưa thành niên phạm tội cư trú để giám sát, giáo dục người đó.

4. Kịp thời thông báo cho Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn hoặc tổ chức xã hội được giao giám sát, giáo dục để có biện pháp thích hợp ngăn ngừa, xử lý khi người chưa thành niên phạm tội có hành vi vi phạm pháp luật.

5. Báo cáo với Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn hoặc tổ chức xã hội được giao giám sát, giáo dục về tình hình chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn của người chưa thành niên phạm tội khi có yêu cầu.

6. Lập hồ sơ theo dõi việc chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn của người chưa thành niên phạm tội.

Điều 11.

1. Hồ sơ theo dõi việc chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn của người chưa thành niên phạm tội gồm có:

a) Sơ yếu lý lịch của người chưa thành niên phạm tội;

b) Trích lục bản án và quyết định của tòa án về áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn;

c) Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn hoặc người đứng đầu tổ chức xã hội được giao giám sát, giáo dục về việc phân công người trực tiếp giám sát, giáo dục người chưa thành niên phạm tội;

d) Bản cam kết của người chưa thành niên phạm tội và gia đình người đó về việc quản lý, giáo dục người chưa thành niên phạm tội;

đ) Báo cáo của người trực tiếp giám sát, giáo dục về tình hình chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn của người chưa thành niên phạm tội;

e) Bản tự kiểm điểm của người chưa thành niên phạm tội về kết quả thực hiện bản cam kết của mình;

g) Quyết định chấm dứt việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trước thời hạn của tòa án hoặc giấy chứng nhận đã chấp hành xong biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn hoặc tổ chức xã hội được giao giám sát, giáo dục người chưa thành niên phạm tội;

h) Các tài liệu khác liên quan đến việc giám sát, giáo dục người chưa thành niên phạm tội.

2. Khi người chưa thành niên phạm tội chấp hành xong thời hạn giáo dục tại xã, phường, thị trấn thì người trực tiếp giám sát, giáo dục có trách nhiệm giao hồ sơ quy định tại khoản 1 Điều này cho Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn hoặc tổ chức xã hội được giao giám sát, giáo dục để quản lý.

*Chương IV***ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 12. Người nào vi phạm các quy định của Nghị định này, tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Điều 13. Nghị định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 14. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

TM. Chính phủ

Thủ tướng

PHAN VĂN KHẢI

NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số 60/2000/ND-CP ngày 30/10/2000 quy định việc thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Để thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ quy định tại các Điều 31, 58, 59, 73 và 76 của Bộ Luật Hình sự và các Điều 227, 234, 237 và 238 của Bộ Luật Tố tụng Hình sự;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp,

09660457

Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

LawSoft *